ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1106/QĐ-ĐHNN

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp hệ đào tạo cử nhân chính quy
Chương trình đào tạo thứ hai

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ, ĐHQGHN

Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 2716/NQ-HĐT ngày 28 tháng 05 năm 2025 của Hội đồng trường ĐHNN, ĐHQGHN về việc Ban hành Quy định Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5115/QĐ-ĐHQGHN ngày 25 tháng 12 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về Quy chế đào tạo đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3626/QĐ-ĐHQGHN ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội về Quy chế đào tạo đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1059/QĐ-ĐHNN ký ngày 19 tháng 06 năm 2026 của Hiệu trưởng trường ĐHNN, ĐHQGHN về việc thành lập hội đồng xét tốt nghiệp hệ chính quy chương trình đào tạo thứ hai;

Căn cứ Biên bản cuộc họp xét tốt nghiệp ngày tháng 06 năm 2026 của Hội đồng xét tốt nghiệp;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo và Người học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Cử nhân Ngoại ngữ chương trình đào tạo cử nhân các khoá QH.2021, QH2022, QH2023.F.10 cho 40 sinh viên, trong đó:

- Ngành Ngôn ngữ Anh: 19 sinh viên
- Ngành Ngôn ngữ Hàn Quốc: 12 sinh viên
- Ngành Ngôn ngữ Nhật: 04 sinh viên
- Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc: 05 sinh viên

(*danh sách sinh viên kèm theo*)

Điều 2. Trưởng phòng Văn phòng Tổng hợp, Trưởng phòng Đào tạo và Người học, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Trưởng khoa NN&VH Anh, Trưởng khoa NN&VH Hàn Quốc, Trưởng khoa NN&VH Nhật Bản, Trưởng khoa NN&VH Trung Quốc và sinh viên có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :
- ĐHQGHN (để báo cáo, cấp bằng);
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Như điều 2;
- Lưu: VPTH, ĐT&NH, KN03.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

Hà Lê Kim Anh

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP BẰNG KÉP

(Kèm theo QĐ công nhận tốt nghiệp số 1106 /QĐ-ĐHNN kí ngày 25/06/2026)

Khóa: QH.2021.F.10

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Ngoại ngữ

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm TBC	Xếp loại	Chương trình đào tạo thứ nhất	Đơn vị đào tạo	Quyết định tốt nghiệp CTĐT thứ nhất	Ghi chú
1	20061024	Trần Thị Lan Anh	30/07/2002	Hưng Yên	Nữ	2.95	Khá	Luật	Khoa Luật	1620	
2	20040928	Trần Văn Hoàng Ngọc	14/09/2002	Hà Nội	Nam	3.34	Giỏi	Ngôn ngữ Đức (Chất lượng cao)	Trường Đại học Ngoại ngữ	5196	
3	20062052	Phạm Trung Quân	16/04/2002	Hưng Yên	Nam	2.95	Khá	Luật CLC	Khoa Luật	839	

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP BẰNG KÉP

(Kèm theo QĐ công nhận tốt nghiệp số 1106 /QĐ-ĐHNN kí ngày 25/06/2026)

Khóa: QH.2022.F.10

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Ngoại ngữ

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm TBC	Xếp loại	Chương trình đào tạo thứ nhất	Đơn vị đào tạo	Quyết định tốt nghiệp CTĐT thứ nhất	Ghi chú
1	21064003	Mai Quỳnh Anh	06/08/2003	Ninh Bình	Nữ	3.23	Giỏi	Luật thương mại quốc tế	Khoa Luật	1017	
2	20010650	Trần Minh Dũng	28/08/2002	Hà Nội	Nam	2.99	Khá	Giáo dục tiểu học	Trường Đại học Giáo dục	1701	
3	20070046	Phạm Cao Duy	16/10/2002	Hà Nội	Nam	2.98	Khá	Kinh doanh quốc tế	Khoa Quốc tế	5332	
4	21061082	Đặng Lê Giang	18/12/2003	Hà Nội	Nữ	3.45	Giỏi	Luật	Khoa Luật	1017	
5	21000949	Cát Minh Hằng	24/04/2003	Hà Nội	Nữ	3.4	Giỏi	Hóa học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	1009	
6	21010121	Trần Ngọc Khánh	05/11/2003	Hà Nội	Nam	3.21	Giỏi	Sư phạm toán học	Trường Đại học Giáo dục	1606	
7	21041093	Lê Vũ Hoàng Lan	12/10/2003	Hà Nội	Nữ	3.49	Giỏi	Ngôn ngữ Nga - Phiên dịch	Trường Đại học Ngoại ngữ	5196	
8	21010149	Nguyễn Thuỳ Linh	03/09/2003	Hà Nội	Nữ	3.15	Khá	Sư phạm khoa học tự nhiên	Trường Đại học Giáo dục	1881	
9	21031770	Nguyễn Hà Minh	18/11/2003	Hà Nội	Nữ	3.37	Giỏi	Tâm lí học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	4268	
10	21061368	Nguyễn Phương Thảo	15/06/2003	Hà Nội	Nữ	3.26	Giỏi	Luật	Khoa Luật	1017	
11	21041146	Nguyễn Thị Thu Trang	07/01/2003	Ninh Bình	Nữ	3.25	Giỏi	Ngôn ngữ Nga - Phiên dịch	Trường Đại học Ngoại ngữ	5196	
12	21063182	Nguyễn Anh Tú	27/07/2003	Hà Nội	Nam	3.31	Giỏi	Luật kinh doanh	Khoa Luật	1017	

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP BẰNG KÉP

(Kèm theo QĐ công nhận tốt nghiệp số 1106 /QĐ-ĐHNN kí ngày 25/06/2026)

Khóa: QH.2023.F.10 — Hình thức đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Ngoại ngữ — Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Anh

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm TBC	Xếp loại	Chương trình đào tạo thứ nhất	Đơn vị đào tạo	Quyết định tốt nghiệp CTĐT thứ nhất	Ghi chú
1	21051090	Nguyễn Thị Phương Anh	26/07/2003	Phú Thọ	Nữ	3.41	Giỏi	Kinh tế	Trường Đại học Kinh tế	2051	
2	20031432	Nguyễn Mai Lan	09/08/2002	Phú Thọ	Nữ	3.46	Giỏi	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	3155	
3	21061153	Phạm Thị Lan	27/05/2003	Thanh Hóa	Nữ	3.36	Giỏi	Luật	Khoa Luật	1017	
4	20050690	Đinh Xuân Quỳnh	26/12/2002	Phú Thọ	Nữ	3.33	Giỏi	Kế toán	Trường Đại học Kinh tế	2005	

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP BẰNG KÉP

(Kèm theo QĐ công nhận tốt nghiệp số 1106/QĐ-ĐHNN kí ngày 25/06/2026)

Khóa: QH.2021.F.10

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Ngoại ngữ

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Hàn Quốc

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm TBC	Xếp loại	Chương trình đào tạo thứ nhất	Đơn vị đào tạo	Quyết định tốt nghiệp CTĐT thứ nhất	Ghi chú
1	20032588	Nguyễn Trang Anh	27/06/2002	Hà Nội	Nữ	2.66	Khá	Báo chí	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	6838	
2	20031914	Lê Thị Thúy Nga	16/06/2002	Thanh Hóa	Nữ	2.71	Khá	Thông tin - thư viện	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	3155	

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP BẰNG KÉP

(Kèm theo QĐ công nhận tốt nghiệp số 1106 /QĐ-ĐHNN kí ngày 25/06/2026)

Khóa: QH.2022.F.10

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Ngoại ngữ

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Hàn Quốc

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm TBC	Xếp loại	Chương trình đào tạo thứ nhất	Đơn vị đào tạo	Quyết định tốt nghiệp CTĐT thứ nhất	Ghi chú
1	20040634	Đinh Khánh Chi	12/12/2002	Tuyên Quang	Nữ	3.21	Giỏi	Ngôn ngữ Pháp (Chất lượng cao)	Trường Đại học Ngoại ngữ	1368	
2	20063033	Nguyễn Thị Duyên	18/03/2002	Hải Phòng	Nữ	2.89	Khá	Luật kinh doanh	Khoa Luật	839	
3	20041489	Nguyễn Thị Thanh Hiền	11/02/2001	Hải Phòng	Nữ	2.92	Khá	Ngôn ngữ Nga - Phiên dịch	Trường Đại học Ngoại ngữ	1969	
4	21031388	Hoàng Kim Huệ	01/02/2003	Bắc Ninh	Nữ	2.65	Khá	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	4268	
5	20030978	Phan Thị Phương Thảo	25/06/2002	Hưng Yên	Nữ	2.89	Khá	Lưu trữ học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	5088	
6	21032263	Nguyễn Thị Cẩm Tú	28/08/2003	Bắc Ninh	Nữ	3.06	Khá	Việt Nam học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	4268	

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP BẰNG KÉP

(Kèm theo QĐ công nhận tốt nghiệp số 1106 /QĐ-ĐHNN kí ngày 25/06/2026)

Khóa: QH.2023.F.10

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Ngoại ngữ

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Hàn Quốc

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm TBC	Xếp loại	Chương trình đào tạo thứ nhất	Đơn vị đào tạo	Quyết định tốt nghiệp CTĐT thứ nhất	Ghi chú
1	20064012	Nguyễn Kim Chi	11/12/2002	Hà Nội	Nữ	3.24	Giỏi	Luật thương mại quốc tế	Khoa Luật	839	
2	22050241	Tống Minh Ngọc	15/11/2004	Hà Nội	Nữ	3.36	Giỏi	Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Kinh tế	902	
3	21002407	Nguyễn Yến Nhi	20/08/2003	Ninh Bình	Nữ	3.15	Khá	Khoa học và công nghệ thực phẩm	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	2799	
4	20032349	Lê Hạnh Uyên	28/07/2002	Ninh Bình	Nữ	3	Khá	Việt Nam học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	5088	

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP BẰNG KÉP

(Kèm theo QĐ công nhận tốt nghiệp số 1106/QĐ-ĐHNN kí ngày 25/06/2026)

Khóa: QH.2022.F.10

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Ngoại ngữ

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Nhật

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm TBC	Xếp loại	Chương trình đào tạo thứ nhất	Đơn vị đào tạo	Quyết định tốt nghiệp CTĐT thứ nhất	Ghi chú
1	21070127	Nguyễn Minh Hằng	20/10/2003	Bắc Ninh	Nữ	3.33	Giỏi	Kế toán phân tích và kiểm toán	Khoa Quốc tế	4215	
2	20070494	Trần Thị Lý Hương	14/07/2002	Hà Nội	Nữ	3.32	Giỏi	Kế toán phân tích và kiểm toán	Khoa Quốc tế	4215	
3	20030299	Nguyễn Quỳnh Mai	06/07/2002	Hà Nội	Nữ	3.2	Giỏi	Báo chí	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	7271	
4	20002339	Trần Thị Thu Trang	06/05/2002	Hà Nội	Nữ	3.2	Giỏi	Khoa học và công nghệ thực phẩm	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	1053	

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP BẰNG KÉP

(Kèm theo QĐ công nhận tốt nghiệp số 1106 /QĐ-ĐHNN kí ngày 25/06/2026)

Khóa: QH.2021.F.10
Hình thức đào tạo: Chính quy
Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Ngoại ngữ
Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm TBC	Xếp loại	Chương trình đào tạo thứ nhất	Đơn vị đào tạo	Quyết định tốt nghiệp CTĐT thứ nhất	Ghi chú
1	20010337	Phạm Tùng Dương	15/06/2002	Hưng Yên	Nam	2.43	Trung Bình	Sư phạm lịch sử và địa lý	Trường Đại học Giáo dục	1860	

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP BẰNG KÉP

(Kèm theo QĐ công nhận tốt nghiệp số 1106 /QĐ-ĐHNN kí ngày 25/06/2026)

Khóa: QH.2022.F.10

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Ngoại ngữ

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm TBC	Xếp loại	Chương trình đào tạo thứ nhất	Đơn vị đào tạo	Quyết định tốt nghiệp CTĐT thứ nhất	Ghi chú
1	20040024	Trịnh Thái An	30/04/2002	Hưng Yên	Nam	2.98	Khá	Ngôn ngữ Anh (Chất lượng cao)	Trường Đại học Ngoại ngữ	3170	
2	21030456	Hoàng Triệu Vi	08/07/2003	Hà Nội	Nữ	2.46	Trung Bình	Chính trị học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	1718	

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP BẰNG KÉP

(Kèm theo QĐ công nhận tốt nghiệp số 1106/QĐ-ĐHNN kí ngày 25/06/2026)

Khóa: QH.2023.F.10

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đơn vị đào tạo: Trường Đại học Ngoại ngữ

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Điểm TBC	Xếp loại	Chương trình đào tạo thứ nhất	Đơn vị đào tạo	Quyết định tốt nghiệp CTĐT thứ nhất	Ghi chú
1	21031622	Chu Ngọc Diệp	04/11/2003	Lạng Sơn	Nữ	3.17	Khá	Quốc tế học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	1718	
2	21031626	Nguyễn Bạch Dương	21/05/2003	Hà Nội	Nữ	3.26	Giỏi	Quốc tế học	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	4268	